ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

BẢNG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN

Học kỳ 1 năm học 2024-2025

Giảng viên: Nguyễn Hồng Quang — Trọng số điểm CC
Lớp HP: HMO1103 — Trọng số điểm GK
Tên HP: Phương pháp tính (3 TC) — Trọng số điểm CK

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Điểm học pl	
					CC	GK
1	23001166	Trần Minh Anh	23/06/2005	68 Khí tượng và khí hậu học	10.0	10.0
2	23001168	Trần Thị Ánh	22/08/2005	68 Khí tượng và khí hậu học	10.0	8.0
3	23001204	Nguyễn Thanh Bình	16/09/2005	68 Hải dương học	6.0	0.0
4	23001170	Trần Bảo Bình	26/03/2005	68 Khí tượng và khí hậu học	10.0	8.0
5	23001171	Đỗ Văn Chiến	23/09/2005	68 Khí tượng và khí hậu học	6.0	10.0
6	23001173	Đỗ Tấn Dũng	20/11/2004	68 Khí tượng và khí hậu học	7.0	0.0
7	22000740	Trần Bạch Dương	09/05/2004	67 Khí tượng và khí hậu học	10.0	2.0
8	23001175	Nguyễn Xuân Trường Giang	11/11/2003	68 Khí tượng và khí hậu học	10.0	10.0
9	23001176	Nguyễn Ngọc Hà	09/12/2005	68 Khí tượng và khí hậu học	6.0	6.0
10	23001178	Hoàng Bùi Hồng Hoa	02/08/2005	68 Khí tượng và khí hậu học	10.0	10.0
11	23001179	Lê Thị Hương	14/05/2003	68 Khí tượng và khí hậu học	10.0	10.0
12	23001180	Mai Xuân Hướng	02/08/2005	68 Khí tượng và khí hậu học	10.0	6.0
13	23001969	Lò Tuấn Kiệt	16/12/2005	68 Khí tượng và khí hậu học	10.0	10.0
14	23001182	Nguyễn Thị Ngọc Linh	08/09/2005	68 Khí tượng và khí hậu học	10.0	10.0
15	23001183	Trần Diệp Linh	24/01/2005	68 Khí tượng và khí hậu học	5.0	0.0
16	23001968	Lê Thành Long	17/06/2005	68 Khí tượng và khí hậu học	10.0	10.0
17	23001210	Nguyễn Hoàng Long	28/04/2005	68 Hải dương học	6.0	0.0
18	23001186	Nguyễn Hà Nam	19/06/2005	68 Khí tượng và khí hậu học	10.0	10.0
19	23001187	Lê Thị Nga	21/03/2005	68 Khí tượng và khí hậu học	10.0	9.0
20	23001970	Trần Hoàng Quân	27/06/2005	68 Khí tượng và khí hậu học	10.0	10.0
21	23001195	Vũ Minh Tân	28/01/2005	68 Khí tượng và khí hậu học	10.0	8.0
22	23001199	Vũ Đình Quang Vinh	15/07/2005	68 Khí tượng và khí hậu học	10.0	7.0
23	23001200	Nguyễn Viết Vũ	09/12/2005	68 Khí tượng và khí hậu học	10.0	5.0

Tổng số sinh viên: 23 sinh viên

0.0

Ngày 20 tháng 11 năm 2024
Giảng viên nộp điểm
(ký và ghi rõ họ tên)

TL.HIỆU TRƯỞNG
KT.TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Hồng Quang

PGS.TS Phạm Tiến Đức

):	0.0
(:	0.4
(:	0.6

hần	Tổng điểm	
CK		
8.8	9.3	18
6.0	6.8	
	0.0	
1.5	4.1	chia doi. Tinh nham ngay buoc 2, dang tiec. Co the cho them cong tinh.
7.0	8.2	chia doi, xd khong nghiem moi sai ngay buoc dau. Qua tiec. Co the cho them cong tinh
	0.0	
7.0	5.0	chia doi. Tinh nham ngay buoc 2, dang tiec. Co the cho them cong tinh.
5.0	7.0	
1.0	3.0	
10.0	10.0	
10.0	10.0	
5?6	###	
9.9	9.9	
5.0	7.0	chia doi, xd khong nghiem moi sai buoc 7. Qua tiec. cau 2 sai kieu gi do ngay hang da
	0.0	
10.0	10.0	
	0.0	
6.0	7.6	Cho 2 diem cong tinh baif 2, khong hieu duoc sai kieu gi, rat sieu, thay khong hieu.
2.0	4.8	chia doi, xd khong nghiem moi sai ngay buoc dau. Qua tiec. Co the cho them cong tinh
8.5	9.1	newton can 1 buoc nua, lam duoc 2 buoc, qua tiec
2.0	4.4	ks sai, dh sai. Chia doi duoc 8 buoc
3.0	4.6	dh sai, khao sat sai.
1.0	2.6	tinh duoc moi dao ham

ı

ıu, thay khong hieu. Co the cho them cong tinh

ı